

Số: 23 /TB-HĐQT

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP than Hà Lâm-Vinacomin ;  
Căn cứ Nghị quyết số 85/K3/NQ-HĐQT ngày 13/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ;

Căn cứ các điều kiện tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty CP than Hà Lâm-Vinacomin Thông báo mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đến các cổ đông, bao gồm các nội dung sau :

**I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:**

- 1 - Thời gian: **Hội 07h30, ngày 25 tháng 4 năm 2023**
- 2- Địa điểm: Hội trường Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin - Số 1, Phố Tân Lập, Phường Hà Lâm, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**II. THÀNH PHẦN DỰ HỌP ĐẠI HỘI**

- 1- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- 2- Cổ đông có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VDS) cung cấp tại thời điểm về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**III. NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI**

**1- Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung sau:**

- (i) Báo cáo kết quả SXKD năm 2022; kế hoạch SXKD năm 2023; dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2023.
- (ii) Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
- (iii) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- (iv) Mức tiền thù lao thanh toán năm 2022; dự kiến mức thù lao năm 2023; tiền lương thực hiện của cán bộ quản lý năm 2022, kế hoạch tiền lương của cán bộ quản lý năm 2023.
- (v) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022.
- (vi) Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022.
- (vii) Tờ trình của BKS đề xuất Đại hội lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty.
- (viii) Báo cáo của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2022.
- (ix) Tờ trình miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT;
- (x) Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ năm 2023 -:- 2028
- (xi) Một số công việc khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có phát sinh)

**2- Nội dung HĐQT thông báo:** HĐQT Thông báo Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan theo Luật Chứng khoán hiện hành.

**3- Ủy quyền dự họp Đại hội :** Trường hợp cổ đông không dự họp Đại hội, cổ đông có quyền không ủy quyền hoặc ủy quyền cho người đại diện hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty để thực hiện quyền của cổ đông tại Đại hội.

**4- Đăng ký dự họp đại hội.**

4.1. Đề tạo điều kiện cho việc tổ chức họp Đại hội, đề nghị Quý cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền gửi Giấy đăng ký tham dự họp hoặc bản phô tô Giấy ủy quyền dự họp Đại hội về Công ty trước ngày 17/4/2023 theo địa chỉ: Công ty CP than Hà Lâm-Vinacomin: Địa chỉ : Số 1, Phố Tân Lập, Phường Hà Lâm, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; số máy Fax: 02033 821 203 (nếu gửi qua Fax).

4.2. Các cổ đông giới thiệu hoặc tự ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 gửi Giấy đề nghị ứng cử về Công ty trước 16h30' ngày 14/4/2023 theo địa chỉ: Công ty CP than Hà Lâm-Vinacomin: Địa chỉ : Số 1, Phố Tân Lập, Phường Hà Lâm, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Giấy đề nghị ứng cử (theo mẫu) gửi qua đường Bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến trụ sở Công ty, hoặc gửi qua số Fax của Công ty: 02033 821 203.

**5 - Giấy tờ mang theo đề dự họp đại hội:**

- Đối với cổ đông : Khi đến dự họp đại hội, cổ đông đem theo Thông báo mời họp, Chứng minh thư nhân dân hoặc căn cước công dân, hộ chiếu.

- Đối với người đại diện theo ủy quyền đem theo: Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền bản gốc, Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân họp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền được quy định tại Điều 16- Điều lệ Công ty.

**6- Hướng dẫn tiếp cận tài liệu đại hội :**

Chương trình họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, giấy đề nghị ứng cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ năm 2023-2028 và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp, dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội, Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử Website: <http://halamcoal.com.vn> (Mục quan hệ cổ đông- tài liệu phục vụ họp Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2023) để cổ đông tiếp cận.

Trong thời gian chuẩn bị tổ chức họp Đại hội nếu có nội dung phát sinh hoặc thay đổi, Công ty tiếp tục đăng tải trên Website của Công ty theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin trân trọng thông báo mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty./.

**Nơi nhận :**

- Cổ đông ;
- Phòng CV (đăng Website và CBTT)
- UBCKNN ; Sở GDCK Hà Nội ;
- Lưu Hồ sơ Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Tốt**

**Ghi chú :**

- Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tự chi trả các chi phí để dự họp Đại hội.
- Các quý cổ đông và người đại diện dự họp Đại hội phải tuân thủ các quy định của Chính phủ, tỉnh Quảng Ninh về phòng chống dịch Covid-19 và theo hướng dẫn của Công ty.
- Nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với ông Liêu Hồng Minh - Thư ký Công ty, số điện thoại 0912 382 393

Hạ Long, Ngày 31 tháng 3 năm 2023

“Dự thảo”

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin**

- Thời gian họp Đại hội dự kiến: 07h30 ÷ 11h30 ngày 25/4/2023
- Địa điểm: Hội trường tầng 3- Nhà khách của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin.
- Địa chỉ: Số 1, phố Tân Lập, phường Hà Lâm, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7h-7h30	Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, phát thẻ biểu quyết.	Ban tổ chức và kiểm tra tư cách
2	7h30	(i) Ôn định tổ chức (ii) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, (iii) Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội (chủ tọa)	Thành viên HĐQT
3		(i) Chủ tọa đề cử và Đại hội bầu Thư ký Đại hội (ii) Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu gồm 3 người để kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo trình đại hội và kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS.	Chủ tọa
4		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, người đại diện và điều kiện tiến hành Đại hội.	Ban kiểm tra
5		Trình bày Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội. Quy chế bầu cử HĐQT, BKS; Báo cáo tổng hợp danh sách đề cử người ứng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.	Thành viên HĐQT
6		Biểu quyết Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử, Danh sách đề cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.	Chủ tọa
7		Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD và đề xuất mức cổ tức năm 2023	Thành viên HĐQT
8		(i) Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (ii) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; (iii) Báo cáo thanh toán thù lao HĐQT, BKS và tiền lương thực hiện của viên chức quản lý Công ty năm 2022; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và tiền lương viên chức quản lý Công ty năm 2023.	Thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền báo cáo
9		* Báo cáo của Ban kiểm soát: (i) Báo cáo thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2022; (ii) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2022. (iii) Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022. (iv) Báo cáo của BKS đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty.	Trưởng ban kiểm soát

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
10		(i) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023. (ii) Thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích liên quan (theo điểm a, khoản 4- Điều 159- Luật Doanh nghiệp 2014. (iii) Báo cáo miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT.	Thành viên HĐQT
11		<u>Bầu thành viên HĐQT, BKS</u> (i) Phổ biến về số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (ii) Phổ biến nguyên tắc đề cử, ứng cử; cổ đông và người đại diện theo ủy quyền thực hiện đề cử, ứng cử; (iii) Tiếp nhận danh sách đề cử, ứng cử (iv) Chốt danh sách đề cử, ứng cử; phát phiếu bầu; (v) Phát phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS (vi) Hướng dẫn nguyên tắc bầu dồn phiếu, phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, nguyên tắc trúng cử. (vii) Thực hiện bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS.	Trưởng ban kiểm phiếu
12		<b>Đại hội nghị giải lao</b>	Chủ tọa
13		Thảo luận, phát biểu ý kiến và trả lời ý kiến	Chủ tọa
14		Biểu quyết các nội dung đã báo cáo Đại hội	
15		Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS	Trưởng ban kiểm phiếu
16		<b>Đại hội nghị giải lao</b> (i) Hội đồng quản trị họp bầu Chủ tịch HĐQT (ii) Ban kiểm soát họp bầu Trưởng BKS	Chủ tọa mời họp
17		HĐQT ra mắt; Báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa
18		BKS ra mắt; Báo cáo kết quả bầu Trưởng ban kiểm soát	
19		Trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký
20		(i) Xin ý kiến đại hội về dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội; (ii) Các ý kiến tham gia và biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội	Chủ tọa
21	11h30	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

Trong quá trình chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông, nếu có nội dung phát sinh cần điều chỉnh chương trình họp Đại hội hoặc bổ sung nội dung báo cáo, tờ trình, Công ty sẽ tiếp tục Công bố thông tin đăng tải trên *Website: [halamcoal.com.vn](http://halamcoal.com.vn)* theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Cổ đông;
- Thư ký Công ty (bản chính);
- Lưu: VT, Tky.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tốt**

**DỰ THẢO**

Hạ long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin**

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin,  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế này;

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích và yêu cầu**

1. Mục đích: Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 làm việc đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin (sau đây viết tắt là Công ty) nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

2. Yêu cầu: Nội dung Quy chế đảm bảo nguyên tắc không trái pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được áp dụng trong thời gian tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

2. Đối tượng áp dụng: Bao gồm các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và các thành phần khác được mời dự họp Đại hội .

**Chương II**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Điều kiện dự họp Đại hội**

Là cổ đông của Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/3/2023 hoặc người đại diện do một cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền và những thành phần khác được mời dự họp.

**Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đại hội (sau đây viết tắt là Người dự họp)**

**1. Quyền:**

*Người dự họp có các quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:*

a) Được trực tiếp họp đại hội; thảo luận, phát biểu ý kiến và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Được nhận 01 “Thẻ biểu quyết” và một số tài liệu phục vụ cho việc thảo luận, phát biểu và biểu quyết.

c) Người dự họp đến muộn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **2. Nghĩa vụ:**

*Người dự họp có nghĩa vụ cơ bản sau.*

a) Người dự họp phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân, Hộ chiếu... Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Khi vào phòng họp Đại hội, Người dự họp hoặc người phiên dịch phải tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp của Ban tổ chức, ngồi đúng vị trí theo Mã số cổ đông do Ban tổ chức dán sau ghế.

c) Không hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích khác trong phòng họp Đại hội và không dự họp Đại hội trong tình trạng say rượu hoặc bị ảnh hưởng của chất kích thích khác đến mức không làm chủ hành vi của mình.

d) Không nói chuyện riêng, không làm việc riêng, không thực hiện những hành vi gây mất trật tự hoặc có hành vi khác gây trở ngại cho quá trình diễn ra đại hội... không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (*tất cả các máy điện thoại di động phải đặt chế độ rung hoặc tắt máy*). Trường hợp do sự kiện bất khả kháng hoặc phát sinh việc cá nhân, thì xin ý kiến Chủ tọa để ra ngoài phòng họp.

e) Chỉ phát biểu tại Đại hội về những nội dung có trong Chương trình Đại hội.

g) Thông báo cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông nếu không tiếp tục tham gia họp Đại hội.

h) Thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

i) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.

## **Điều 5. Sử dụng “Thẻ biểu quyết”; thẻ thức biểu quyết và tích kết quả biểu quyết vào phiếu để thông qua từng nội dung tại Đại hội.**

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội được Đại hội thảo luận biểu quyết công khai bằng “Thẻ biểu quyết”. “Thẻ biểu quyết” có đóng dấu treo của Công ty. Trên “Thẻ biểu quyết” có ghi rõ mã số, họ tên cổ đông, người đại diện, tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền.

2. Việc giơ “Thẻ biểu quyết” thực hiện theo điều hành của Chủ tọa dưới hình thức câu hỏi. Kết quả giơ “Thẻ biểu quyết” được Chủ tọa Công bố ngay tại Đại hội sau khi đã kết thúc biểu quyết từng nội dung.

3. Cách thức giơ Thẻ:

a) Giơ thẻ biểu quyết hợp lệ: Việc giơ “Thẻ biểu quyết” cho một nội dung chỉ thực hiện giơ một lần “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không ý

kiến”. Khi biểu quyết cần giờ cao “Thẻ biểu quyết”, mặt trước của Thẻ hướng về phía Chủ tọa đại hội.

b) Giờ “Thẻ biểu quyết” không hợp lệ: Trường hợp người dự họp giờ “Thẻ biểu quyết” cả ba lần hoặc hai lần đề biểu quyết cho cùng một nội dung thì biểu quyết đó là không hợp lệ.

c) Không giờ Thẻ biểu quyết: Trường hợp người dự họp không giờ “Thẻ biểu quyết” một lần nào cho cùng một nội dung, thì coi như Người dự họp đó bỏ phiếu trắng cho nội dung Chủ tọa xin biểu quyết.

3. Tích kết quả biểu quyết bằng hình thức giờ thẻ vào Phiếu biểu quyết.

Sau khi biểu quyết từng nội dung, Người dự họp đánh dấu (x) vào “Phiếu biểu quyết” theo mẫu Phiếu do Ban kiểm phiếu phát cho từng Người dự họp. Người dự họp nộp phiếu cho Ban kiểm phiếu theo yêu cầu.

### **Chương III**

#### **BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỎ ĐÔNG, BAN KIỂM PHIẾU**

**Điều 6.** Ban Kiểm tra tư cách cỏ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

##### **1. Quyền:**

a) Yêu cầu Người dự họp đại hội xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (*đối với đại diện được ủy quyền*).

b) Hướng dẫn và giải thích cho Người dự họp những vấn đề chưa nắm rõ khi đăng ký dự họp.

##### **2. Nghĩa vụ**

a) Cấp cho Người dự họp “Thẻ biểu quyết” và tài liệu phục vụ cho việc thảo luận, biểu quyết tại đại hội (kể cả những trường hợp đến muộn).

b) Lập danh sách cỏ đông và người được cỏ đông ủy quyền đến họp đại hội (*danh sách phải có chữ ký của người dự họp*)

c) Lập Biên bản kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp và báo cáo kết quả tại Đại hội;

d) Báo cáo với Đại hội trước mỗi lần biểu quyết nếu có sự thay đổi về số lượng Người dự họp khi phát sinh tình huống sau:

- Người đến họp muộn nhưng trước đó không đăng ký dự họp.

- Người dự họp tự ý bỏ họp đại hội trong bất kỳ thời điểm nào.

đ) Chuyển kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp cho Chủ tọa đại hội ngay sau khi bế mạc đại hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp.

e) Thực hiện các công việc khác khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

##### **Điều 7. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu.**

Ban kiểm “Phiếu biểu quyết” có nhiệm vụ sau:

1. Kiểm Phiếu biểu quyết gồm: “Thẻ biểu quyết” và “Phiếu biểu quyết” được người dự họp “tích” kết quả biểu quyết. Đồng thời, lập biên bản và báo cáo Đại hội về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung theo sự điều hành của Chủ tọa.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và đại hội về tính chính xác đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình.



### **Chương III** **CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa**

Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:

##### **1. Quyền:**

- a) Điều hành họp đại hội.
- b) Quyết định trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- c) Không trả lời những ý kiến nằm ngoài chương trình đại hội, nhưng chủ tọa sẽ ghi nhận những ý kiến đó.
- đ) Cắt ý kiến phát biểu của Người dự họp khi Người dự họp phát biểu ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp hoặc ý kiến không rõ ràng.
- e) Trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa hoặc ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
- g) Chủ tọa đề cử Thư ký Đại hội.

##### **2. Nghĩa vụ:**

- a) Điều hành họp đại hội đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Chương trình họp đại hội.
- b) Trả lời hoặc ủy quyền cho người khác trả lời đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của Người dự họp về những vấn đề phù hợp với Chương trình đại hội.
- c) Ký ban hành Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội.

#### **Điều 9. Thư ký Đại hội**

Thư ký Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó có nghĩa vụ cơ bản sau: Ghi chép đầy đủ, trung thực quá trình đại hội diễn ra; Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội; Cùng Chủ tọa liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản, chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ Biên bản và nghị quyết đại hội theo Điều lệ Công ty.

### **Chương IV** **THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Đại hội được tiến hành khi có số Người dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên, thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo thực hiện theo Luật Khoản 2, Khoản 3 - Điều 19 - Điều lệ Công ty.

#### **Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội**

Nghị quyết của Đại hội được thông qua khi có từ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của người dự họp trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Khoản 4- Điều 21- Điều lệ Công ty.

### **Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Nguyên tắc: Trước khi phát biểu, Người dự họp phải đăng ký nội dung phát biểu. Mẫu đăng ký phát biểu nhận tại bàn Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội có trách nhiệm nhận và chuyển đăng ký phát biểu của Người dự họp đến Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu: Người dự họp phát biểu ngắn gọn, đúng nội dung đã đăng ký và phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Người dự họp phát biểu theo thứ tự đăng ký. Người dự họp không phát biểu lại những ý kiến đã được Người khác phát biểu hoặc nội dung đó đã được Chủ tọa trả lời.

## **Chương V**

### **BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

### **Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lập bằng tiếng Việt và phải có các nội dung theo quy định của pháp luật.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và xin ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ “Thẻ biểu quyết” trước khi bế mạc Đại hội

3. Biên bản được gửi cho cổ đông bằng hình thức đăng tải trên Website của Công ty: Website: [halamcoal.com.vn](http://halamcoal.com.vn) (*Mục Quan hệ cổ đông, chọn Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023*). Trường hợp cổ đông, người đại diện có yêu cầu gửi bản cứng, Công ty sẽ gửi qua đường Bưu điện hoặc bản fax.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Than Hà lâm -Vinacomin.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Phòng CV (CBTT)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu Thư ký HĐQT; Hồ sơ Đại hội.

**Nguyễn Trọng Tốt  
CHỦ TỊCH HĐQT**

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ BẦU CỬ**

**BẦU HĐQT, BKS NHIỆM KỲ IV (2023-2028)  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin được ĐHCĐ thông qua ngày 23/4/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin tiến hành bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028) theo nội dung dưới đây:

**Điều 1. Chủ toạ tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử, cụ thể là:**

1. Tổng hợp, kiểm tra danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
2. Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
3. Công bố danh sách trúng cử;
4. Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

**Điều 2. Số lượng thành viên được bầu và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS**

1. Số lượng: Thành viên HĐQT được bầu: 05 người;  
Số lượng ứng cử viên HĐQT: không hạn chế.
2. Số lượng: Thành viên BKS được bầu: 03 người;  
Số lượng ứng cử viên BKS: không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát  
- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo điều 155 Luật Doanh nghiệp)  
- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (theo điều 169 Luật Doanh nghiệp, điều 37 Điều lệ công ty).

**Điều 3. Giới thiệu, đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS**

1. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm được đề cử thêm ứng viên cho đủ số lượng theo điều lệ công ty.

**Điều 4. Hồ sơ của ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:**

1. Ứng cử viên là người được đề cử, ứng cử không phải là người lao động trong Công ty, hồ sơ phải có gồm:
  - Giấy đề nghị ứng cử (theo mẫu 01/ĐHCĐ2023)
  - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 02/ĐHCĐ2023 có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền);
  - Bản sao có chứng thực;
  - + Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước, (Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài);

- + Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- + Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn.

Người được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử: Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị các ứng cử viên gửi hồ sơ tới Ban Tổ chức đại hội **chậm nhất trước 16 giờ 30' ngày 14/4/2023** theo địa chỉ sau:

Văn phòng- Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin

Địa chỉ: Số 1, Phố Tân Lập – Phường Hà Lâm – Thành phố Hạ Long – Tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3825339; Fax: 0203.3821203

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải nộp bản chính trước khi đăng ký tham dự Đại hội).

3. Lựa chọn các ứng viên: Dựa trên các hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của ứng viên; Ban Tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để lập danh sách bầu vào HĐQT, BKS; danh sách sẽ được thông báo trong Đại hội.

#### **Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

1. Danh sách ứng cử HĐQT, Ban Kiểm soát: (được lập thành 02 phiếu riêng biệt) Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Tổ kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô **số phiếu bầu** của ứng cử viên đó trên phiếu bầu và ký vào phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó; dồn phiếu cho quá số lượng ứng viên được bầu.

#### **Điều 6. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

#### **Điều 7. Tổ kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Tổ kiểm phiếu

- Tổ kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên Tổ kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Tổ trưởng kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

### **Điều 8. Nguyên tắc bầu, điều kiện trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

#### **1. Nguyên tắc bầu:**

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân (X) với số thành viên được bầu (HĐQT là 5, BKS là 3) và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc tối đa số ứng viên được bầu.

#### **2. Điều kiện trúng cử:**

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp;
- Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu ngang nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

### **Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

Sau khi kiểm phiếu, Tổ kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS;

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

### **Điều 10. Khiếu nại**

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi cổ đông/đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa Đại hội, Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 điều và được công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Đăng Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Trọng Tốt**

Số...../BC-ĐHCĐ

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đề xuất mức cổ tức năm 2023**

**Kính thưa: Các Quý vị cổ đông**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin;

Thực hiện chức trách nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao, Giám đốc Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, nhiệm vụ giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh và đề xuất mức cổ tức năm 2023 như sau:

#### **PHẦN I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

##### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

###### **1. Thuận lợi cơ bản**

- Công ty chuẩn bị đủ diện sản xuất và các nguồn lực phục vụ cho sản xuất của năm 2022; các cán bộ điều hành đều trưởng thành từ Công ty, nên nắm rõ đặc điểm, tình hình của Công ty trên các mặt để đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả; mối quan hệ phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy với điều hành luôn có sự đồng thuận; mối quan hệ giữa điều hành với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh...được phát huy; lực lượng lao động công nghệ có kinh nghiệm và tay nghề; bên cạnh đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), chính quyền địa phương và các lực lượng đóng trên địa bàn nhằm góp phần bảo đảm an ninh trật tự doanh nghiệp...

- Năm 2022 nhu cầu sử dụng than thị trường trong nước tăng cao góp phần Công ty hoàn thành vượt mức tiêu thụ và doanh thu TKV giao.

###### **2. Khó khăn cơ bản**

- Nửa đầu năm 2022, đại dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát trên phạm vi rộng, ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành kinh tế và đời sống, kinh tế - xã hội trên phạm vi toàn cầu. Trong hoàn cảnh đó, Công ty vừa thực hiện phòng, chống dịch Covid -19 vừa tổ chức sản xuất.

- Trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch Covid-19 và tác động từ xung đột giữa Nga và Ucraina, làm giá các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho sản xuất kinh doanh tăng cao đặc biệt là giá dầu và các sản phẩm là sắt thép ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất của Công ty.

#### **II. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022 VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH**

##### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 về một số chỉ tiêu chủ yếu**

- Năm 2022 là một năm với nhiều khó khăn, thách thức nhưng được sự chỉ đạo quan tâm sâu sát, thường xuyên của TKV, Đảng ủy than Quảng Ninh cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, sự cố gắng nỗ lực của hơn 3.200 CBCNV. Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu chính trong Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đã đề ra, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai khai thác	Tấn	2 400 000	2 425 268	101,05	
	- Than hầm lò	"	2 400 000	2 425 268	101,05	
2	Đào lò CBSX	M	11 815	11 818	100,03	
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	Tấn	675 500	961 027	142,27	
4	Than tiêu thụ	Tấn	2 326 000	2 647 546	113,82	
5	Doanh thu than	Tr.đồng	2 984 858	3 733 960	125,10	
6	Lợi nhuận trước thuế	"	43 630	99 022	212,36	
7	Lao động bình quân	Người	3 334	3 250	97,48	
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	15 636	18 972	121,34	
9	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	114 791	103 233	89,93	
10	Cổ tức (dự kiến)	%	≥6	8	133	

## 2. Công tác đầu tư

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 Công ty CP than Hà Lâm- Vinacomin được TKV thông qua tại văn bản số 4560/TKV-ĐT ngày 6/10/2022 V/v thông báo kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh. Trên cơ sở kế hoạch được giao Công ty thực hiện như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung công việc	KH 2022 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành
	<b>Tổng số</b>	<b>106.086</b>	<b>103.233</b>	<b>97,3%</b>
1	Xây lắp	594	2.530	
2	Chi phí thiết bị	103.297	98.225	
3	Chi phí tư vấn và chi phí khác	2.195	2.478	

Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 được TKV giao, giá trị thực hiện năm 2022 là 103.233 triệu đồng đạt 97,3% so với kế hoạch điều chỉnh.

Trong năm 2022, hoạt động đầu tư thực hiện đúng quy định của pháp luật về luật chuyên ngành và pháp luật về đấu thầu, quy chế Đầu tư xây dựng của Công ty. Quá trình thực hiện, Công ty đã lựa chọn nhà thầu theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Do đó, các công trình trọng điểm được thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đưa vào sử dụng, góp phần tích cực vào kết quả SXKD của Công ty.

## 3. Công tác quản trị chi phí, giá thành:

Thực hiện nội dung Nghị quyết số 21-NQ/ĐU ngày 06/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn và Chi thị số 758/CT-TKV ngày 16/5/2022 của Tổng giám đốc Tập đoàn về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn năm 2021 - 2025. Công ty đã ban hành quyết định các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Quyết định số 5737/QĐ-HLC ngày 30/12/2021; đồng thời ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn năm 2021-2025 của Công ty tại Quyết định số 2463/QĐ-HLC ngày 08/6/2022.

Công tác quản trị chi phí giá thành đã được gắn liền với tiết kiệm chi phí, có kiểm soát và được triển khai đồng bộ từ Công ty đến các công trường, phân xưởng; Trong đó đã đề ra phương án thực hành tiết kiệm như: tiết kiệm nhiên liệu, động lực, thép chống lò và ray thu hồi, chi phí sửa chữa thiết bị và phát huy các sáng kiến hợp lý hoá sản xuất... Công ty đã và đang từng bước khắc phục những hạn chế, tích cực đẩy mạnh công tác quản trị chi phí - khoán chi phí của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn.

Bám sát và thực hiện tốt Quy chế quản trị chi phí kinh doanh trong TKV các Công ty trong TKV (Quyết định số: 212/QĐ-TKV ngày 12/02/2019), Công ty chủ động xây dựng và ban hành chương trình tiết kiệm chống lãng phí để triển khai thực hiện. Trong năm 2022, công tác quản trị chi phí ngày càng chặt chẽ hơn, góp phần hoàn thành lợi nhuận, tiết kiệm được chi phí khoán > 8,0 tỷ đồng.

Kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định về công tác quản lý, định mức kinh tế kỹ thuật, lao động tiền lương; quy chế, quy định về công tác đấu thầu, mua sắm và quản lý sử dụng vật tư, thiết bị... theo quy định và đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất, qua các đợt kiểm tra được TKV đánh giá ghi nhận.

Thực hiện tốt công tác tái sử dụng vật tư, thiết bị thu hồi. Giá trị vật tư thu hồi sử dụng lại > 16 tỷ đồng. Định kỳ quyết toán rà soát yếu tố chi phí tăng cao, phân tích khoản mục chi phí phát sinh, kiểm soát tài chính, giá thành theo tháng để chấn chỉnh kịp thời. Bám sát chỉ đạo điều hành của TKV để xây dựng các phương án điều hành SXKD linh hoạt phù hợp với từng thời điểm cụ thể đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty. Kiểm soát tốt tồn kho vật tư, tỷ lệ tồn kho vật tư 5% giảm so với quy định của TKV.

Ngoài ra Công ty tổ chức sàng tuyển, chế biến sâu từ than nguyên khai nhằm nâng cao chất lượng than để tăng giá bán, tăng doanh thu và duy trì thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, không lơ là chủ quan thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của địa phương và của TKV.

#### **4. Cơ giới hóa, tự động hóa và điều hành một số công tác cơ bản đã thực hiện năm 2022**

Chuyển diện thành công lò chợ CGH công suất 1,2 triệu tấn/năm từ lò chợ CGH 7-3.1 sang lò chợ CGH 7-2.2 Khu I Via 7.

Chuyển diện thành công lò chợ CGH công suất 600.000 tấn/năm từ lò chợ CGH 10-2 sang lò chợ CGH 10-3 Khu III Via 10.

Hoàn thành lắp đặt tuyến tời chở người dạng ngồi tại lò TG-VCVL mức -290 -:- 150 Khu II Via 11 phục vụ vận chuyển người từ mức -300 lên khu vực Công trường KT1, KT8 và mức -150.

Chuyển đảo thành công mô hình sản xuất từ đào lò sang khai thác của Công trường KTCB6 nay là KT6, đảm bảo sản lượng than khai thác theo kế hoạch.

Hoàn thành lắp đặt hệ thống giám sát, kiểm soát nhiệt độ hầm lò.

Hoàn thành đóng cửa mỏ khu vực khai thác lộ thiên Khu II Via 11 mỏ than Hà Lâm.

Hoàn thành sửa chữa, cải tạo lại Sân vận động Hà Lâm.

#### **5. Về công tác tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực**

##### **5.1. Về công tác tổ chức**

Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thiện việc sắp xếp tổ chức, bố trí định biên lao động theo đúng quy định của TKV tại quyết định số 2410/QĐ-TKV ngày 31/12/2019 “Về việc ban hành hướng dẫn định biên lao động theo mô hình mẫu”.



## 5.2. Đào tạo nguồn nhân lực

Để có đủ lao động công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty, năm 2022 Công ty thực hiện đào tạo và tuyển sinh, tuyển dụng như sau:

- Tổng số tuyển dụng 298 lao động, trong đó: 217 lao động diện đào tạo chỉ tiêu của Công ty; 7 lao động tuyển mới; 21 lao động tiếp nhận từ các đơn vị trong TKV; 6 lao động tiếp nhận từ các đơn vị ngoài TKV; 44 lao động tái tuyển, tiếp nhận lại; 3 lao động hoàn thành nghĩa vụ quân sự về.

- Trong số 298 lao động được tuyển dụng có 261 lao động là công nhân Khai thác mỏ hầm lò, 34 lao động là công nhân sửa chữa cơ điện hầm lò, 3 lao động khác.

- Trong năm 2022 Công ty đã phối hợp với Trường cao đẳng nghề Than – Khoáng sản Việt Nam tuyển sinh được 430/422 học sinh học nghề bằng 102% kế hoạch năm. (Trong đó: Khai thác mỏ hầm lò 408/400 người đạt 102% kế hoạch; Cơ điện lò 22/22 người đạt 100% kế hoạch).

- Đào tạo bồi dưỡng nghề : 4244 lượt người.

- Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên: 416 lượt người.

- Tiếp tục phối hợp với các trường đào tạo nghề thành lập đoàn đi đến các địa bàn tuyển sinh để tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chế độ nhằm thu hút lao động.

## 6. Công tác khác

Ngoài kết quả SXKD và các mặt hoạt động nêu trên, Công ty thực hiện thanh tra, kiểm toán nội bộ nhằm phòng ngừa rủi ro trong doanh nghiệp; thực hiện các quy định của pháp luật về công tác kế toán- tài chính -thống kê; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Công ty; kiểm soát thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường; phối hợp với chính quyền và một số cơ quan đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ tài sản và ranh giới mỏ; từng bước cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước; thanh toán trả cổ tức cho các cổ đông đúng trong thời hạn luật định...

### \* Đánh giá chung

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2022 nêu trên, Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

## PHẦN II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH

### I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

#### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Than nguyên khai khai thác	1000Tấn	2.450	
	- Than hầm lò	"	2.450	
	+ Trong đó than lò chợ CGH:	"	1.300	
2	Mét lò CBSX	m	11.825	
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	1000Tấn	832	
4	Than tiêu thụ	1000Tấn	2.282	
5	Doanh thu than	Tr.đồng	3.136.081	

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
6	Lợi nhuận sản xuất than	"	102.524	
7	Lao động bình quân	Người	3.557	
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	16.932	

## 2. Kế hoạch đầu tư xây dựng và các công trình trọng điểm năm 2023

### 2.1- Kế hoạch đầu tư xây dựng

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty được TKV thông qua tại Công văn số 223/TKV - ĐT ngày 18/01/2023 với giá trị như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
<b>A</b>	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>150.925</b>	
<b>I</b>	<b>Kế hoạch thực hiện</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>86.130</b>	
1	Xây lắp	"	2.192	
2	Chi phí thiết bị	"	78.310	
3	Chi phí tư vấn và chi phí khác	"	5.628	
<b>II</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>64.795</b>	

### 2.2- Các công trình trọng điểm năm 2023

- Điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư, điều chỉnh đánh giá tác động môi trường để phục vụ gia hạn và điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 2497/GP-BTNMT ngày 28/11/2008 làm cơ sở thi công các đường lò hạ tầng -300 -:- -570, hoàn thành trước ngày 01/7/2023.

- Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng.

- Khởi công dự án đầu tư xây dựng khu nhà tập thể công nhân.

- Chuyển diện lò chợ CGH công suất 600 nghìn tấn/năm từ lò chợ CGH 10.3 Khu III Via 10 sang lò chợ CGH 10.4 Khu III Via 10 xong trước ngày 30/4/2023. Chuyển diện sản xuất các công trường giá xích bao gồm: KT1, KT3, KT5, KT6 đảm bảo đúng thời gian và gói đầu sản xuất, không để gián đoạn sản xuất.

- Triển khai thực hiện các công việc chuẩn bị hiện trường phục vụ lắp đặt các thiết bị (tời trục, tời chở người) để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. gồm:

+ Lắp đặt tời trục và tời chở người dạng ngòi tại lò TG-VCVL mức -300 -:- -230 Khu I sang Khu III Via 10; lò TGVC mức -250 -:- -145 Khu III sang Khu IV Via;

+ Lắp đặt tời trục tại lò TG-VCVL mức -300 -:- -170 Khu I Via 7 phục vụ vận chuyển vật liệu cho các đơn vị khai thác, đào lò tại Khu I via 7, hoàn thành trước 31/3/2023;

+ Lắp đặt tời trục và tời hỗ trợ người đi bộ tại lò VCVL mức -150 ÷ -90 Khu VI Via 11.

- Thi công hoàn thành tuyến đường tránh mức +109 -:- +80 phục vụ khai thác lò chợ CGH 7-2.2 Khu I Via 7, xong trong tháng 7/2023.

- Khởi công dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ mặt bằng +28 kết nối tình lộ 336.

- Triển khai áp dụng công nghệ thông tin vào công tác ca lệnh, nhật lệnh sản xuất, công tác quản lý lao động và tiền lương.

## II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH CHỦ YẾU

Năm 2023 Công ty tiếp tục tổ chức chỉ đạo, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu công nghệ và các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh năm 2023 TKV đã giao cho Công ty.

Bám sát kế hoạch để điều hành sản xuất ổn định, tranh thủ thời tiết thuận lợi ngay từ đầu năm, phấn đấu đảm bảo sản lượng than khai thác, đào lò từng tháng, quý.

Bố trí diện sản xuất hợp lý, phù hợp với mục tiêu mỗi đơn vị khai thác duy trì ít nhất 01 gương lò đào để tăng năng suất tiến độ đào lò.

Tiếp tục triển khai áp dụng công nghệ chống neo tại các đường lò có điều kiện ổn định; Nghiên cứu áp dụng neo ống rồng phun vữa bê tông kết hợp treo mônôray tại các đường lò trong đá để đẩy nhanh tiến độ đào lò giảm chi phí, đáp ứng được yêu cầu CGH, nâng cao năng suất lao động trong thi công đào lò.

Triển khai và áp dụng hoàn thiện công nghệ đào lò bằng máy đào lò EBH-45 để đẩy nhanh tiến độ đào lò.

Kiểm soát tốt kỹ thuật cơ bản các lò chợ TLĐĐ liên kết xích và lò chợ CGH.

Kiểm soát chặt chẽ điều kiện địa chất tại các lò chợ để có phương án, biện pháp xử lý kịp thời, hạn chế tối đa khối lượng cắt đá trong lò chợ.

Tập trung khai thác Khu IV, Khu VII Via 10, Via 11 và đào lò khai thông Khu I Via 7 để kịp tiến độ khai thác các lò chợ phía dưới.

Làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước điều chỉnh giấy phép đầu tư và giấy phép khai thác dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm – Công ty than Hà Lâm làm cơ sở đào các đường lò chuẩn bị dưới mức -300.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa cháy nội sinh trong quá trình sản xuất.

Thực hiện giải pháp tiết kiệm điện năng, đặc biệt bố trí hợp lý thiết bị thi công vào các giờ thấp điểm, tránh giờ cao điểm, mục tiêu tiết kiệm 8% chi phí tiền điện so với kế hoạch phê duyệt.

Tổ chức sàng tuyển, chế biến sâu từ than nguyên khai nhằm nâng cao chất lượng than để tăng giá bán, tăng doanh thu.

Điều hành thực hiện độ tro than nguyên khai đảm bảo phù hợp với mức TKV chỉ giao.

Lập kế hoạch sản xuất hợp lý, tiết kiệm chi phí; bố trí lao động và thiết bị ngày một hợp lý hơn, góp phần tăng năng suất, tăng thu nhập cho người lao động.

Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho cán bộ quản lý kỹ thuật và công nhân khai thác, cơ điện; có kế hoạch xây dựng các đội thợ và đào tạo chuyên sâu theo từng lĩnh vực công nghệ; tiếp tục nâng cao công tác cải tiến, sáng kiến kỹ thuật trong toàn Công ty.

Thực hiện các quy chế, quy định của Công ty có liên quan đến quản trị chi phí, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí bằng các giải pháp cụ thể và thiết thực trong tất cả các lĩnh vực; đặc biệt quan tâm chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các yếu tố chi phí chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành; phân công, phân cấp, phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm của mỗi cá nhân và của tập thể đơn vị.

Xây dựng cơ chế thường khuyến khích người lao động và khuyến khích các gương lò cần tiến độ, công trường khai thác khi cần tăng năng suất, sản lượng.

Làm tốt công tác phòng chống mưa bão nhằm giảm tối đa việc trôi than, thất thoát trong mùa mưa.

Chỉ đạo quyết liệt công tác an toàn, giữ gìn an ninh trật tự. Phấn đấu không để xảy ra sự cố nghiêm trọng.

Thường xuyên kiểm tra thực hiện kế hoạch đầu tư và đôn đốc nhà thầu thực hiện đúng tiến độ hợp đồng đảm bảo chất lượng, nghiệm thu kịp thời và giải ngân, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

Huy động và sử dụng vốn hiệu quả.

Kiểm soát chặt chẽ các hệ số tài chính nhằm không để rơi vào tình trạng mất cân đối tài chính. Các hệ số khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành, khả năng thanh toán tiền mặt luôn ở mức cho phép.

Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ; Tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển than theo đúng quy chế đã ban hành; Phát hiện và ngăn chặn kịp thời, không để hiện tượng khai thác than trái phép xảy ra trong ranh giới tài nguyên được giao quản lý.

Ổn định việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên chức lao động; Phần đầu thu nhập bình quân năm 2023 đạt từ 16,9 triệu đồng/người-tháng trở lên; Tập trung ưu tiên khối sản xuất chính (đặc biệt là thợ lò); Cân đối đảm bảo tỷ trọng tiền lương khu vực quản lý, phục vụ, phụ trợ không vượt tỷ trọng do TKV giao khoán.

Quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, của Công ty và các cổ đông.

Thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quản lý doanh nghiệp nhà nước; các văn bản chỉ đạo của TKV, các quy chế, quy định của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Tăng cường quản lý công tác An toàn – vệ sinh lao động, nâng cao hiệu quả mạng lưới an toàn viên, xử lý các trường hợp vi phạm để xảy ra tai nạn; duy trì các hoạt động giám sát, phát hiện sớm và điều tra, xử lý kịp thời, hiệu quả các ổ dịch, tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo đúng hướng dẫn chỉ đạo của ngành y tế.

### **PHẦN III. ỦY QUYỀN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ ĐỀ XUẤT MỨC CỔ TỨC NĂM 2023**

#### **1. Về ủy quyền điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023**

Đề nghị Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023 khi điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng hoặc giảm) chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh, nhưng việc điều chỉnh kế hoạch của HĐQT phải đảm bảo lợi nhuận thực hiện không thấp hơn lợi nhuận kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

**2. Đề xuất mức cổ tức năm 2023:** HĐQT dự kiến kế hoạch cổ tức năm 2023  $\geq 6\%$  Vốn điều lệ.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD và đề xuất mức cổ tức năm 2023 của Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin.

**Nơi nhận :**

- Cổ đông (Website Công ty);
- Phòng CV (đăng Website và CBTT);
- UBCKNN ; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ Đại hội.

**THÀNH VIÊN HĐQT  
GIÁM ĐỐC**

**Vũ Ngọc Thắng**

Số: /BC-HĐQT

Hạ Long, ngày tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin.*

Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về tóm tắt các số liệu chủ yếu của Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán và phát hành kết quả tại báo cáo kiểm toán BCTC số: 69/2023/BCKT-PKFVN ngày 20/3/2023.

**Phần thứ nhất**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.072.425.802.290</b>	<b>904.044.822.002</b>
1	- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.497.538.438	5.211.759.521
2	- Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	- Các khoản phải thu ngắn hạn	978.119.033.457	449.675.488.678
4	- Hàng tồn kho	86.231.364.690	425.888.648.651
5	- Tài sản ngắn hạn khác	2.577.865.705	23.268.925.152
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>1.787.837.551.391</b>	<b>2.192.729.004.384</b>
1	- Các khoản phải thu dài hạn	31.218.326.859	29.609.158.182
2	- Tài sản cố định	1.537.563.962.623	1.918.261.338.789
3	- Tài sản dở dang dài hạn	44.830.747.144	10.272.406.460
4	- Tài sản dài hạn khác	174.224.514.765	234.586.100.953
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.860.263.353.681</b>	<b>3.096.773.826.386</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.487.698.623.902</b>	<b>2.754.095.244.104</b>
1	- Nợ ngắn hạn	1.661.975.541.123	1.357.886.577.227
2	- Nợ dài hạn	825.723.082.779	1.396.208.666.877
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>372.564.729.779</b>	<b>342.678.582.282</b>
1	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>372.564.729.779</b>	<b>342.678.582.282</b>

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	254.151.990.000	254.151.990.000
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Quỹ đầu tư phát triển	39.788.621.126	18.900.919.202
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	78.624.118.653	69.625.673.080
2	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		
	- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.860.263.353.681</b>	<b>3.096.773.826.386</b>

**Phần thứ hai**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1- Doanh thu bán hàng và CC DV	3.751.357.640.869	3.229.008.910.595
2- Các khoản giảm trừ doanh thu		
3- Doanh thu thuần ( 10 = 01-02)	3.751.357.640.869	3.229.008.910.595
4- Giá vốn hàng bán	3.361.035.845.789	2.827.483.257.318
5- Lợi nhuận gộp (20=10-11)	390.321.795.080	401.525.653.277
6- Doanh thu hoạt động tài chính	981.981.778	962.799.040
7- Chi phí tài chính	142.435.168.586	176.819.031.153
- Trong đó: Chi phí lãi vay	121.495.027.941	176.819.031.153
8- Chi phí bán hàng	4.576.394.515	4.081.276.532
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	146.331.406.253	134.052.896.757
10- LN thuần từ HĐKD (30=20+21-22-24-25)	97.960.807.504	87.535.247.875
11- Thu nhập khác	3.878.992.575	915.754.736

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
12- Chi phí khác	2.818.248.174	1.110.112.140
13- Lợi nhuận khác (40=31-32)	<b>1.060.744.401</b>	<b>(194.357.404)</b>
14- Tổng LN kế toán trước thuế (50=30+40)	<b>99.021.551.905</b>	<b>87.340.890.471</b>
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.114.614.998	17.715.217.391
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-10.717.181.746	
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	<b>78.624.118.653</b>	<b>69.625.673.080</b>
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	3.093,58	2.739,53

\* Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2022 của Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin được tính trên toàn bộ lợi nhuận sau thuế TNDN.

Mức cổ tức thanh toán năm 2022 cho các cổ đông sẽ thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty.

### Phần thứ ba CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	63	71
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	37	29
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	87	89
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	13	11
3	<b>Khả năng thanh toán (lần)</b>		
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,65	0,67
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,59	0,35
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	2,10	2,16
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	2,75	2,43
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH	21,10	18,68
5	<b>Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu (lần)</b>	6,68	8,04

Hội đồng quản trị Công ty CP Than Hà Lâm báo cáo đại hội./.

***Nơi nhận:***

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV (CBTT, và đăng trên Website);
- Lưu: HĐQT.

**THÀNH VIÊN HĐQT  
GIÁM ĐỐC**

**Vũ Ngọc Thắng**



Số: /TT-HĐQT

Hạ Long, ngày tháng năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi: Quý cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty;*

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin;

Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận trước thuế : (1)	99.022 Tr.đồng
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: (2)	31.115 Tr.đồng
- Thuế TNDN hoãn lại: (3)	-10.717 Tr.đồng
- Lợi nhuận còn lại sau thuế (4=1-2-3 )	78.624 Tr.đồng
- Lợi nhuận được phân phối năm 2022: (5=1-2)	67.907 Tr.đồng
+ <i>Trả cổ tức (8% Vốn điều lệ)</i>	20.332 Tr.đồng
+ <i>Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)</i>	6.791 tr.đồng
+ <i>Trích quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương):</i>	355 Tr.đồng
+ <i>Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:</i>	40.429 Tr.đồng

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty thảo luận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc; Kế toán trưởng;
- Phòng CV (Công bố TT)
- Lưu: VT, Thư ký C.Ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Tốt

Số: /BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS; Tiền lương của người quản lý Công ty năm 2022 và kế hoạch thù lao, tiền lương, phụ cấp năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022;*

*Căn cứ kết quả SXKD và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT, thành viên BKS và người quản lý Công ty năm 2022;*

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và tiền lương của người quản lý năm 2022 và kế hoạch thù lao, tiền lương, phụ cấp năm 2023 như sau:

**I. NĂM 2022**

**1-Tổng mức thù lao và thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022.**

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (đ)	Đã chi 80% (đ)	Còn lại 20% (đ)	Ghi chú
1	Hội đồng Quản trị	5	285.600.000	228.480.000	57.120.000	20% còn lại sẽ chi trả năm 2023
2	Ban kiểm soát	3	165.600.000	132.480.000	33.120.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>451.200.000</b>	<b>360.960.000</b>	<b>90.240.000</b>	

*\* Mức thù lao và việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.*

**2 - Tổng mức tiền lương và thực hiện chi trả tiền lương cho người quản lý năm 2022.**

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (đ)	Đã chi đến 31/12/2022 (đ)	Còn lại (đ)	Ghi chú
1	Giám đốc	01	531 080 521	359 973 142	171 107 379	Số còn lại chi trả trong quý 1 năm 2023 và sau khi quyết toán
2	Phó Giám đốc	04	1 879 207 999	1 277 003 800	602 204 199	
2	Kế toán trưởng	1	428 949 652	294 010 167	134 939 485	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2 839 238 172</b>	<b>1 930 987 109</b>	<b>908 251 063</b>	

## II. NĂM 2023.

### 1- Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và phụ cấp của thành viên độc lập HĐQT năm 2023:

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-TKV ngày 23/4/2019 của Chủ tịch Hội đồng thành viên TKV “V/v ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương của TKV” và Quyết định số 2338/QĐ-TKV ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng thành viên TKV “V/v ban hành Quy chế quản lý Người đại diện TKV tại các doanh nghiệp”. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách.

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “V/v ban hành hướng dẫn trả lương áp dụng trong TKV” và Quyết định số 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “V/v sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn”.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương để tính thù lao/ phụ cấp (đ/người/tháng)	Tỷ lệ hưởng thù lao/ phụ cấp (%)	Mức thù lao/ phụ cấp (đồng/người/tháng)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
<b>Về thù lao</b>					
1	Chủ tịch HĐQT	1	27.000.000	20	5 400 000
2	Thành viên HĐQT	3	23.000.000	20	4 600 000
3	Trưởng BKS	1	23.000.000	20	4 600 000
4	Thành viên BKS	2	23.000.000	20	4 600 000
<b>Về phụ cấp</b>					
-	Thành viên độc lập HĐQT (nếu có)	1	23.000.000	100	23.000.000
<b>Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có)</b>					
-	Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có)	1	23.000.000	100	23.000.000

### 2- Kế hoạch tiền lương của người quản lý năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong Tập đoàn TKV và Quyết định số 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “V/v sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn”.

Căn cứ Công văn số 79/TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. V/v thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế PHKD năm 2023; trong đó có hệ số quỹ lương người quản lý bằng 1,7 lần so với Quyết định số 1387 /QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của TKV”.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Kế hoạch tiền lương người quản lý năm 2023 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương 1 tháng theo QĐ số 1387/QĐ-TKV (Tr.đ)	Hệ số điều chỉnh CV số 79/TKV-KH	Mức lương 1 tháng sau điều chỉnh hệ số (Tr.đ)	Số tháng	Tổng tiền lương năm 2023 (Tr.đ)
1	Giám đốc	01	26	1,7	44,2	12	530,4
2	Phó Giám đốc	04	23	1,7	39,1	12	1.876,8
3	Kế toán trưởng	01	21	1,7	35,7	12	428,4
	<b>Tổng cộng</b>						<b>2.835,6</b>

#### **Phương thức chi trả thù lao và tiền lương**

Hằng quý hoặc 6 tháng các thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao, phụ cấp; hằng tháng người quản lý được tạm ứng 80% tiền lương của tháng đó; Số tiền thù lao và tiền lương còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, BKS và người quản lý Công ty.

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc; Kế TTr;
- Phòng CV (Công bố TT)
- Lưu: VT, Thư ký C.Ty.

**THÀNH VIÊN HĐQT  
GIÁM ĐỐC**

**Vũ Ngọc Thắng**

Số: /BC-BKS

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

“Dự thảo”

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định về: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;*

*Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 28/4/2022;*

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2022 về kết quả thẩm định Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin (Công ty), cụ thể như sau:

#### **I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 CỦA CÔNG TY**

##### **1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ Năm 2022 thông qua	KHĐC của TKV trong năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
						TH/KH	TH/KHĐC
1	Than nguyên khai khai thác	Tấn	2 400 000	2 425 000	2 425 268	101,05	100,01
	- Than hầm lò	"	2 400 000	2 425 000	2 425 268	101,05	100,01
2	Đào lò CBSX	M	11 815	11 815	11 818	100,03	100,03
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	Tấn	675 500	675 500	961 027	142,27	142,27
4	Than tiêu thụ	Tấn	2 326 000	2 326 000	2 647 546	113,82	113,82

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ Năm 2022 thông qua	KHĐC của TKV trong năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
						TH/KH	TH/KHĐC
5	Doanh thu than	Tr.đồng	2 984 858	2 984 858	3 733 960	125,10	125,10
6	Lợi nhuận trước thuế	"	43 630	87 260	99.022	226,95	113,48
7	Lao động bình quân	Người	3 334	3 334	3 250	97,48	97,48
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	15 636	18 672	18 972	121,34	101,61
9	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	114 791	106 086	103 233	89,93	97,30

## 2. Đánh giá kết quả thực hiện

### a) Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Để đạt được kết quả trên Công ty đã đưa ra một số biện pháp quản trị chi phí và kiểm soát giá thành như:

Công tác quản trị chi phí giá thành đã được gắn liền với tiết kiệm chi phí, có kiểm soát và được triển khai đồng bộ từ Công ty đến các công trường, phân xưởng; Trong đó đã đề ra phương án thực hành tiết kiệm như: tiết kiệm nhiên liệu, động lực, thép chống lò và ray thu hồi, chi phí sửa chữa thiết bị và phát huy các sáng kiến hợp lý hoá sản xuất... Công ty đã và đang từng bước khắc phục những hạn chế, tích cực đẩy mạnh công tác quản trị chi phí - khoán chi phí của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn.

Bám sát và thực hiện tốt Quy chế quản trị chi phí kinh doanh trong TKV các Công ty trong TKV (Quyết định số: 212/QĐ-TKV ngày 12/02/2019), Công ty chủ động xây dựng và ban hành chương trình tiết kiệm chống lãng phí để triển khai thực hiện. Trong năm 2022, công tác quản trị chi phí ngày càng chặt chẽ hơn, góp phần hoàn thành lợi nhuận, tiết kiệm được chi phí khoán > 8,0 tỷ đồng;

Kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định về công tác quản lý, định mức kinh tế kỹ thuật, lao động tiền lương; quy chế, quy định về công tác đấu thầu, mua sắm và quản lý sử dụng vật tư, thiết bị... theo quy định và đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất, qua các đợt kiểm tra được TKV đánh giá ghi nhận.

Thực hiện tốt công tác tái sử dụng vật tư, thiết bị thu hồi. Giá trị vật tư thu hồi sử dụng lại > 16 tỷ đồng. Định kỳ quyết toán rà soát yếu tố chi phí tăng cao, phân tích khoản mục chi phí phát sinh, kiểm soát tài chính, giá thành theo tháng để chấn chỉnh kịp thời. Bám sát chỉ đạo điều hành của TKV để xây dựng các phương án điều hành SXKD linh hoạt phù hợp với từng thời điểm cụ thể đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty. Kiểm soát tốt tồn kho vật tư, tỷ lệ tồn kho vật tư 5% giảm so với quy định của TKV.

Ngoài ra Công ty tổ chức sàng tuyển, chế biến sâu từ than nguyên khai nhằm nâng cao chất lượng than để tăng giá bán, tăng doanh thu và duy trì thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, không lơ là chủ quan thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của địa phương và của TKV.

Chuyển diện thành công lò chợ CGH công suất 1,2 triệu tấn/năm từ lò chợ CGH 7-3.1 sang lò chợ CGH 7-2.2 Khu I Vía 7.

Chuyển diện thành công lò chợ CGH công suất 600.000 tấn/năm từ lò chợ CGH 10-2 sang lò chợ CGH 10-3 Khu III Vía 10.

Hoàn thành lắp đặt tuyến tời chở người dạng ngồi tại lò TG-VCVL mức -290 -:-150 Khu II Vía 11 phục vụ vận chuyển người từ mức -300 lên khu vực Công trường KT1, KT8 và mức -150.

Chuyển đảo thành công mô hình sản xuất từ đào lò sang khai thác của Công trường KTCB6 nay là KT6, đảm bảo sản lượng than khai thác theo kế hoạch.

Hoàn thành lắp đặt hệ thống giám sát, kiểm soát nhiệt độ hầm lò.

Hoàn thành đóng cửa mỏ khu vực khai thác lộ thiên Khu II Vía 11 mỏ than Hà Lâm.

#### ***b) Về công tác tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực:***

Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thiện việc sắp xếp tổ chức, bố trí định biên lao động theo đúng quy định của TKV tại quyết định số 2410/QĐ-TKV ngày 31/12/2019 “Về việc ban hành hướng dẫn định biên lao động theo mô hình mẫu”.

Để có đủ lao động công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty, năm 2022 Công ty thực hiện đào tạo và tuyển sinh, tuyển dụng như sau:

- Tổng số tuyển dụng 298 lao động, trong đó: 217 lao động diện đào tạo chỉ tiêu của Công ty; 7 lao động tuyển mới; 21 lao động tiếp nhận từ các đơn vị trong TKV; 6 lao động tiếp nhận từ các đơn vị ngoài TKV; 44 lao động tái tuyển, tiếp nhận lại; 3 lao động hoàn thành nghĩa vụ quân sự về.

- Trong số 298 lao động được tuyển dụng có 261 lao động là công nhân Khai thác mỏ hầm lò, 34 lao động là công nhân sửa chữa cơ điện hầm lò, 3 lao động khác.

- Trong năm 2022 Công ty đã phối hợp với Trường cao đẳng nghề Than – Khoáng sản Việt Nam tuyển sinh được 430/422 học sinh học nghề bằng 102% kế hoạch năm. (Trong đó: Khai thác mỏ hầm lò 408/400 người đạt 102% kế hoạch; Cơ điện lò 22/22 người đạt 100% kế hoạch).

- Đào tạo bồi dưỡng nghề : 4244 lượt người.

- Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên: 416 lượt người.

- Tiếp tục phối hợp với các trường đào tạo nghề thành lập đoàn đi đến các địa bàn tuyển sinh để tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chế độ nhằm thu hút lao động.

#### ***c) Về kết quả thực hiện công tác đầu tư:***

Trong năm 2022, hoạt động đầu tư thực hiện đúng quy định của pháp luật về luật chuyên ngành và pháp luật về đấu thầu, quy chế Đầu tư xây dựng của Công ty. Quá trình thực hiện, Công ty thực hiện lựa chọn nhà thầu theo đúng kế hoạch đã được HĐQT thông qua. Do đó, các công trình trọng điểm được thực hiện đúng tiến độ,

đảm bảo chất lượng, đưa vào sử dụng, góp phần tích cực vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

**d) Về công tác khác:**

Ngoài kết quả SXKD và các mặt hoạt động nêu trên, Công ty thực hiện thanh tra, kiểm toán nội bộ nhằm phòng ngừa rủi ro trong doanh nghiệp; thực hiện các quy định của pháp luật về công tác kế toán- tài chính -thống kê; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Công ty; kiểm soát thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường; phối hợp với chính quyền và một số cơ quan đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ tài sản và ranh giới mỏ; từng bước cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước; thanh toán trả cổ tức cho các cổ đông đúng trong thời hạn luật định...

**e) Đánh giá chung:**

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2022 nêu trên, Công ty hoàn thành vượt mức một số các chỉ tiêu chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra.

**II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022**

Năm 2022 các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn, được biểu hiện cụ thể như sau

**1. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2022 như sau:**

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>2.860.263</b>
	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	1.072.426
	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	1.787.838
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>372.565</b>
	Trong đó : Vốn góp của chủ sở hữu	Triệu đồng	254.152
<b>3</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>2.487.699</b>
	Trong đó: + Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	1.661.976
	+ Vay và nợ dài hạn	Triệu đồng	825.723
<b>4</b>	<b>Tổng nợ phải thu</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>1.009.337</b>
<b>5</b>	<b>Kết quả SXKD năm 2022</b>		
	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	3.756.219
	Tổng chi phí hoạt động	Triệu đồng	3.657.197
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	99.022
	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	78.624



## 2. Cơ cấu sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2022

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Lũy kế số vốn góp đến 31/12/2022	Tỷ lệ % góp vốn
1	Tập đoàn CN Than – KS Việt nam	188.594	74.2
2	Vốn góp của các cổ đông khác	65.558	25.8
	<b>Tổng cộng</b>	<b>254.152</b>	<b>100</b>

## 3. Một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	62,5	70,8
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	37,5	29,2
<b>2. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	87,0	88,9
- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	13,0	11,1
<b>3. Khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,15	1,12
- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0,65	0,67
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,59	0,35
<b>4. Khả năng sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	%	26,58	25,49
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	21,10	20,32
- Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản	%	3,46	2,82
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2,75	2,25
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	2,10	2,16
<b>5. Hệ số bảo toàn và phát triển vốn CSH</b>	Lần	<b>1,1</b>	<b>1,1</b>

Qua các số liệu trên cho thấy: Năm 2022 Công ty đã hoàn thành vượt mức một số các chỉ tiêu kế hoạch giao; các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và tài chính của Công ty thể hiện sự ổn định và an toàn trong quản lý vốn và tài sản. Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

Khả năng sinh lời: Nhìn chung khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu tương đối tốt và ổn định.

## 4. Ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát :

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam. Theo ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát như sau:

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2022, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Công ty đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với nhà nước;
- Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, KPCĐ kịp thời và đúng hạn cho 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động;
- Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức sản xuất và quản lý của Công ty;
- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

Trên đây là kết quả thẩm định về: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Ban kiểm soát Công ty trân trọng báo cáo trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ năm 2023;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Lưu BKS.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Lương Xuân Quang**



Số: /BC-BKS

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;*

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin, Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, về kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin (Công ty), cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát**

**1.1. Về tổ chức, nhân sự**

Ban kiểm soát được bầu 03 thành viên gồm 01 Trưởng ban và 02 ủy viên. Các thành viên trong ban kiểm soát đều là thành viên kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Chức danh được bầu	Ghi chú
1	Lương Xuân Quang	Trưởng ban	
2	Trịnh Xuân Khoa	Ủy viên	
3	Trần Thị Ngạn	Ủy viên	

**1.2. Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022**

Trong năm 2022 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như định hướng hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, cụ thể:

- Lập kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2022 bao gồm thực hiện giám sát thường xuyên, báo cáo định kỳ, kiểm tra giám sát một số chuyên đề về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty. Kế hoạch kiểm tra, giám sát được gửi tới HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và thông báo rộng rãi trong toàn Công ty.

- Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức họp 07 phiên. Các kỳ họp đảm bảo theo

đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung các kỳ họp đều được kiểm điểm công việc thực hiện trong quý, hoặc những nội dung vụ việc đột xuất cần kiểm tra. Các kỳ họp đều đủ các thành viên tham gia, mọi thành viên đều thực hiện quyền bình đẳng ý kiến, trước khi thống nhất nội dung biên bản họp.

- Kết thúc năm 2022, cá nhân các thành viên Ban kiểm soát đều tự kiểm điểm đánh giá hoạt động kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ phân công.

- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Giám sát việc chấp hành Điều lệ, triển khai thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

- Thông qua việc tham gia các cuộc họp thường xuyên, định kỳ của HĐQT đã giúp BKS nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các quy chế quản lý nội bộ.

- Năm 2022, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra giám sát theo kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát như:

+ Giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu năm 2022 theo Quy định của Nghị định số 49/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014; Kiểm soát công tác giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2022 theo quy định của Nghị định số 87/2015/NĐ-CP; Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2022 và kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa TKV và Công ty;

+ Kiểm tra một số chuyên đề về: Công tác khoán quản trị chi phí; Công tác quản lý vật tư; Công tác quản lý đầu tư xây dựng; Công tác quản lý thuê ngoài; Công tác sửa chữa TSCĐ, công tác quản lý kho than và tài nguyên ranh giới mỏ; Kiểm tra việc quyết toán quỹ lương, công nợ phải thu của khách hàng;

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính. Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm, nhằm đánh giá tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các số liệu Báo cáo tài chính trình ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;

+ Ban kiểm soát đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc. Giám sát việc thực thi pháp luật, việc công bố thông tin.

+ Xem xét thư quản lý của Công ty kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Thực hiện thường xuyên trao đổi, giữa các thành viên Ban kiểm soát.

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Công ty, trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cổ đông.

## **2. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát**

### **2.1. Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT**

Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, minh bạch thực hiện việc quản lý chặt chẽ đảm bảo lợi ích cho công ty và các cổ đông thể hiện qua các nội dung như sau:

- Về nhân sự: có 01 Thành viên Hội đồng quản trị là Ông Phạm Công Hương xin từ nhiệm với lý do nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/01/2023.

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện;

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 16 phiên, ban hành 21 Nghị quyết (*02 phiên họp mỗi phiên họp ban hành 3 Nghị quyết riêng và 01 phiên họp ban hành 02 nghị quyết riêng*) các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022;

- Bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của Công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch;

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHCĐ thông qua, bám sát chiến lược của Công ty, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban giám đốc;

- Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty vượt qua những khó khăn để hoàn thành kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

### **2.2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban giám đốc Công ty**

Ban Giám đốc có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam với Công ty ;

- Kịp thời đề xuất với Hội đồng quản trị những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty;

- Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quyết định của Hội đồng quản trị;

- Thực hiện thoả ước lao động và hợp đồng lao động đã ký, công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc v.v... được thực hiện theo qui định của Pháp luật và Quy chế Công ty;

- Trực tiếp chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

### **2.3. Về giám sát công khai người có liên quan và lợi ích có liên quan**

Qua giám sát hàng kỳ, Công ty đã thực hiện báo cáo Người có liên quan và lợi ích có liên quan tại Báo cáo quản trị định kỳ 6 tháng và năm. Đồng thời công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và hằng năm được báo cáo tại Đại hội đồng cổ thường niên tại Công ty.

### **2.4. Nhận xét chung**

- Nhìn chung trong năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát của cổ đông giao theo đúng chức năng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá HĐQT và Ban Giám đốc, đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; đúng quy chế và phù hợp với Luật doanh nghiệp cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Trong năm Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ các cổ đông về tình hình hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty.

### **3. Thu nhập, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành**

HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát được hưởng lương, thưởng, thù lao và các quyền lợi khác theo cơ chế lương, thưởng, các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị :	5.400.000đ/người/tháng.
+ Thành viên Hội đồng quản trị :	4.600.000đ/người/tháng.
+ Trưởng Ban kiểm soát :	4.600.000đ/người/tháng.
+ Thành viên Ban kiểm soát:	4.600.000đ/người/tháng.

#### **4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát;

### **II. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát các văn bản quản trị của Công ty để thay đổi các quy chế, quy định cho phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và TKV ban hành;

Công ty cần tăng cường công tác giao khoán, quyết toán khoán cho các công trường phân xưởng, tổ đội sản xuất;

Tăng cường công tác quản lý năng suất thiết bị, phát huy tối đa thiết bị Công ty hiện có. Rà soát những thiết bị hết khấu hao, hoạt động không hiệu quả để có biện pháp xử lý để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Tăng cường công tác quản lý chất lượng than, công tác nghiệm thu than đảm bảo theo quy định;

Công ty cần tăng cường hơn nữa trong công tác quản lý về một số lĩnh vực như: Công tác quản lý kho than và tài nguyên ranh giới mỏ; Công tác quản lý vật tư, Công tác sửa chữa tài sản, công tác thuê ngoài,....

Công ty thường xuyên rà soát định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành bổ sung các định mức cho phù hợp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

1. Giám sát hoạt động của HĐQT qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp thường kỳ hay bất thường của HĐQT, việc ban hành các Quy định, Quy chế, việc đôn đốc Ban Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện các Nghị quyết và tuân thủ các Nghị quyết, các Quy định, Quy chế đã ban hành theo từng nội dung, từng lĩnh vực.

2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành thông qua việc: Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong hợp đồng phối hợp kinh doanh với TKV. Cần sâu sát thường xuyên trong công tác quản trị chi phí, sớm có ý kiến, kiến nghị khi phát hiện những việc có tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.

3. Lập kế hoạch và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, tổ chức thực hiện chương trình kiểm soát chung và kiểm soát theo chuyên đề. Tăng cường việc giám sát trước,



trong một số chuyên đề về thuê ngoài, giao khoán và nghiệm thu khoán nội bộ.

4. Giám sát quá trình kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý của các Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán tại Công ty. Trao đổi, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về nội dung, phạm vi kiểm toán, về các vấn đề tồn tại.

5. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm của Công ty; soát xét số liệu hàng tháng / quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính ;

6. Giám sát quá trình kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý của các Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán tại Công ty. Trao đổi, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về nội dung, phạm vi kiểm toán, về các vấn đề tồn tại.

7. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết Hội nghị người lao động của Công ty.

8. Giám sát kiểm tra một số các chuyên đề thuộc lĩnh vực quản lý của Công ty;

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Ban KS Công ty. Tại Đại hội này Ban kiểm soát Công ty cũng rất mong nhận được các ý kiến tham gia đóng góp của các quý cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát,... để Ban kiểm soát Công ty ngày một hoàn thiện hơn trong công tác kiểm tra, giám sát của mình, nhằm phục vụ tốt hơn cho các quý cổ đông Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ năm 2023;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Lưu BKS.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Lương Xuân Quang**

Số: /TTr-BKS

Hạ Long, ngày tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin năm 2023  
về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Kiểm toán độc lập;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin;*

*Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin, xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc lựa chọn danh sách Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin như sau:*

**1. Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập:**

Để đảm bảo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, chất lượng thực hiện kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Ban kiểm soát đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập sau:

- (1) Công ty TNHH PKF Việt Nam; Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- (2) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC; Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
- (3) Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành; Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội;

**\* Lý do đề xuất các Công ty kiểm toán trên:**

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam; có kinh nghiệm kiểm toán đối với các đơn vị sản xuất than thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin về phạm vi, tiến độ kiểm toán;

## **2. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:**

Kính đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin xem xét và biểu quyết thông qua.

### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ năm 2023;
- HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu BKS Cty.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Lương Xuân Quang**

Số: /BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO**

### **Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/4/2021;*

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

## **I. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ**

### **1. Quản trị về cơ cấu tổ chức quản lý**

Trong năm 2022, tổ chức của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc không có biến động về nhân sự.

Từ 01/01/2023, Ông Phạm Công Hương, Thành viên HĐQT thôi không tham gia HĐQT đề nghị chế độ, căn cứ Văn bản số 5884/TKV-TCNS ngày 26/12/2022 “V/v bố trí Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty” của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) và Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty thì việc kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT độc lập sẽ thực hiện tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

### **2. Quản trị về hoạt động chung của HĐQT**

Để HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Chủ tịch HĐQT ban hành Chương trình, kế hoạch số 103/CTr-HĐQT ngày 28/12/2021 để triển khai thực hiện giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.

### **3. Quản trị Công ty thông qua hệ thống quy chế**

Để quản lý Công ty trên các mặt hoạt động cho phù hợp với quy định của pháp luật, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và phù hợp với yêu cầu quản lý từng thời kỳ, năm 2022 HĐQT phê duyệt ban hành 05 quy chế; quyết định điều chỉnh 01 quy chế.

## **II. TỔ CHỨC HỌP HĐQT; THÙ LAO VÀ TIỀN LƯƠNG HĐQT.**

**1. Về số lượng phiên họp:** Năm 2022, HĐQT tổ chức 16 Phiên họp, ban hành 21 Nghị quyết để phê duyệt, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT như: Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; Phê duyệt 05 quy chế (*Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính; Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản cố định; Quy chế Quản lý cán bộ; Quy chế Quản lý hoạt động bảo vệ môi trường; Điều chỉnh chi tiết một số nội dung Quy chế Quản lý cán bộ...*) và thông qua, phê duyệt hoặc cho ý kiến về nhiều nội dung quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

(Chi tiết kèm theo nội dung các Nghị quyết của HĐQT)

**2. Tỷ lệ số thành viên HĐQT dự họp năm 2022:**

- Tổng số phiên họp: 15 phiên, ban hành 17 Nghị quyết
- Tỷ lệ thành viên HĐQT dự họp

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	16/16	100	
2	Phạm Công Hương	16/16	100	
3	Trương Ngọc Linh	16/16	100	
4	Vũ Ngọc Thắng	16/16	100	
5	Đình Trung Kiên	16/16	100	

**3. Thù lao và tiền lương.**

(i) Thù lao: Thù lao năm 2022, Công ty thực hiện theo mức và tạm chi theo đúng Nghị quyết đại hội theo 2 mức sau.

- Thù lao 1 tháng của thành viên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT:

$$27.000.000 \text{ đ} \times 20\% = 5.400.000 \text{ đ}$$

- Thù lao 1 tháng của từng thành viên HĐQT:

$$23.000.000 \text{ đ} \times 20\% = 4.600.000 \text{ đ.}$$

Năm 2022, Công ty thực hiện tạm ứng 80% số tiền thù lao cho các thành viên, còn 20% chi sang năm 2023 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên trong năm 2022.

(ii) Tiền lương: Các thành viên HĐQT của Công ty đều giữ chức vụ kiêm nhiệm, Do đó, Công ty không chi trả tiền lương giữ chức vụ thành viên HĐQT mà chỉ thù lao kiêm nhiệm theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022.

**III. HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP CỦA HĐQT**

Trong quá trình hoạt động, HĐQT thường xuyên duy trì có hiệu quả mối quan hệ phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc theo Nghị quyết liên tịch.

Các Phiên họp HĐQT năm 2022 đều có các thành viên BKS hoặc đại diện của BKS tham gia. Trong hoạt động phối hợp giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc

đảm bảo chức năng nhiệm vụ của các bên theo quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định của tổ chức đó.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC**

##### **1. Thực hiện kế hoạch SXKD và KH đầu tư năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai khai thác	Tấn	2 400 000	2 425 268	101,05	
	- Than hầm lò	"	2 400 000	2 425 268	101,05	
2	Đào lò CBSX	M	11 815	11 818	100,03	
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	Tấn	675 500	961 027	142,27	
4	Than tiêu thụ	Tấn	2 326 000	2 647 546	~113,82	
5	Doanh thu than	Tr.đồng	2 984 858	3 733 960	125,10	
6	Lợi nhuận trước thuế	"	43 630	99 022	212,36	
7	Lao động bình quân	Người	3 334	3 250	97,48	
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	15 636	18 972	121,34	
9	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	114 791	103 233	89,93	
10	Cổ tức (dự kiến)	%	≥6	8	133	

##### **2. Về thanh toán cổ tức và Công bố thông tin.**

(i) Thanh toán cổ tức: Năm 2022, Công ty thực hiện thanh toán cổ tức năm 2021 cho các cổ đông theo mức đã được Đại hội năm 2022 thông qua và đảm bảo trong thời hạn luật định.

(ii) Công bố thông tin: Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn, có cổ phần niêm yết. Vì vậy, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ủy quyền cho 01 người thực hiện CBTT theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính để các cổ đông tiếp cận kịp thời.

#### **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**

##### **1. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT**

Năm 2022, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền được quy định trong Điều lệ và Luật Doanh nghiệp để ban hành các Nghị quyết, quyết định làm cơ sở Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý tổ chức chỉ đạo các mặt hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD, đầu tư đã được Đại hội năm 2021 biểu quyết thông qua.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, HĐQT tăng cường các hoạt động giám sát, nhằm đảm bảo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2022; Nghị quyết, quyết

định của HĐQT phải được thực hiện theo đúng nội dung và tiến độ và cùng Giám đốc điều hành giải quyết những trở ngại phát sinh góp phần không gây ách tắc cho hoạt động SXKD của Công ty.

Trên cơ sở kế hoạch năm 2022 đã được đại hội thông qua, kết quả thực hiện KHSXKD năm 2022 và kết quả trên các mặt hoạt động của HĐQT, HĐQT tự đánh giá đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022. Từng thành viên HĐQT được Hội nghị đánh giá cán bộ của Công ty thống nhất đánh giá đều “Hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022”

## **VI. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG**

### **1. Đánh giá về kết quả hoạt động của Giám đốc và các Phó Giám đốc**

Bám sát Nghị quyết đại hội cổ đông; Nghị quyết, quyết định, quy chế HĐQT ban hành, các văn bản pháp luật, văn bản của TKV có liên quan đề tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ và tổ chức SXKD hợp lý, hiệu quả; đầu tư có trọng tâm trọng điểm...; phát huy năng lực của thiết bị cơ giới hóa trong khai thác, đào lò; quản trị chi phí; tăng cường mối quan hệ giữa Đảng ủy, HĐQT, BKS và các tổ chức trong Công ty tạo nên sự đồng thuận, đoàn kết. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản về phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả...góp phần giữ vững trật tự, an toàn doanh nghiệp, hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu của KHSXKD đã được ĐHCĐTN năm 2022 thông qua.

### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật Kế toán; Năm 2022 Kế toán trưởng đã thực hiện quản lý tài chính, hạch toán chi phí sản xuất, chi phí đầu tư XDCB và các chế độ thu, chi khác kịp thời, đúng chế độ; đúng đối tượng, không có nợ khó đòi...; lập Báo cáo tài chính năm 2022 kịp thời, đúng chế độ. Báo cáo tài chính sau kiểm toán không có khoản bị ngoại trừ.

**\* Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các thành viên Ban giám đốc và kế toán trưởng:** Tại cuộc họp nhận xét đánh giá cán bộ của Công ty, Hội nghị đã thống nhất đánh giá Giám đốc các Phó giám đốc và Kế toán trưởng đều đạt mức đánh giá “*Hoàn thành xuất sắc và hoàn thành nhiệm vụ năm 2022*”

## **VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA HĐQT**

1. Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản khác có liên quan.

2. Tổ chức thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐTN năm 2023 thông qua.

3. Tăng cường giám sát hoạt động của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2023, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ...theo Chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.

4. Tiếp tục duy trì và tăng cường mối quan hệ phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy, HĐQT và Giám đốc điều hành, để tạo sự đồng thuận vì lợi ích Công ty, lợi ích của cổ đông trên các mặt hoạt động của Công ty.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

### **VIII. VỀ KIẾN TOÀN CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 28/4/2021, tại Điều 5 có ủy quyền cho HĐQT Công ty sớm kiện toàn chức danh thành viên độc lập HĐQT trong năm 2022 theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty, báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty trong kỳ Đại hội tới (năm 2023). Vì vậy, HĐQT Công ty lập Phương án kiện toàn thành viên độc lập HĐQT và chọn được ứng viên đáp ứng chức danh này. Tuy nhiên trong năm 2022 không xuất hiện chỗ trống bất ngờ trong HĐQT; các thành viên và HĐQT đều hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nên không bị bãi miễn và đặc biệt không có thành viên nào có nhu cầu từ nhiệm... nên không kiện toàn được thành viên độc lập HĐQT.

Đại hội CĐTN năm 2022 không phải đại hội nhiệm kỳ nên không tổ chức bầu lại HĐQT và Ban KS của khóa mới.

Vì vậy HĐQT báo cáo ĐHCĐTN năm 2023 kết quả chưa thực hiện kiện toàn cơ cấu HĐQT theo Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022. Tại đại hội nhiệm kỳ năm 2023, HĐQT Công ty sẽ giới thiệu và đề nghị Đại hội xem xét bầu HĐQT và BKS khóa mới (khóa IV nhiệm kỳ năm 2023-2027) đảm bảo cơ cấu và số lượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 và thực hiện kiện toàn chức danh thành viên độc lập HĐQT như đề cập trong báo cáo.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội./.

*(Kèm theo báo cáo này là Bảng thống kê nội dung các Nghị quyết họp HĐQT năm 2022)*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- UBCK Nhà nước;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Phòng CV (CBTT và đăng trên Website);
- Lưu: Hồ sơ đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tốt**



Số...../TT-HĐQT

Hạ Long, ngày tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

V/v: Miễn nhiệm thành viên Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Quý cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin;*

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội miễn nhiệm 01 (một) thành viên HĐQT như sau:

Căn cứ Quyết định số 1988/QĐ-TKV ngày 22/12/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công Nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (cổ đông lớn đang sở hữu 74,21% vốn điều lệ) về việc thay đổi Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin và Đơn xin thôi tham gia Hội đồng quản trị để nghỉ hưu từ ngày 01/01/2023 của Ông Phạm Công Hương – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin. Việc Ông Phạm Công Hương không còn là Thành viên HĐQT Công ty như trên đã được Công ty thực hiện Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Điểm c- Khoản 1- Điều 15 và Điểm b, e - Khoản 5 - Điều 26 - Điều lệ của Công ty, HĐQT đề nghị Đại hội miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Phạm Công Hương kể từ ngày 01/01/2023.

HĐQT kính trình Đại hội./.

*(đính kèm tài liệu liên quan đến việc miễn nhiệm thành viên HĐQT)*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc; Kế toán trưởng;
- Phòng CV (Công bố TT và đăng Website)
- Lưu: Hồ sơ đại hội..

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tốt**

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Số: 25 /TB- HĐQT

## THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên  
Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin nhiệm kỳ IV (2023÷2028)

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH khoá 14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NP-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 23/4/2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin trân trọng thông báo đến các Quý vị cổ đông Công ty về việc đề cử, ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023÷2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023 như sau:

### 1. Số lượng, cơ cấu, nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS Công ty

1.1. Số lượng thành viên HĐQT dự kiến được bầu : 05 người.

1.2. Số lượng kiểm soát viên dự kiến được bầu : 03 người.

1.3. Cơ cấu thành viên HĐQT.

- Thành viên độc lập HĐQT phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị (có tối thiểu 01 thành viên độc lập);

- Cơ cấu HĐQT đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty và có xét yếu tố về giới tính.

1.4. Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS là 05 năm (từ năm 2023÷2028).

1.5. Số lượng ứng cử viên HĐQT, BKS Công ty: không hạn chế.

### 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và thành viên BKS Công ty

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:



a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.

c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác.

c) Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ (Tập đoàn TKV).

## 2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập

Ngoài tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2, Điều 155 Luật doanh nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ (Tập đoàn TKV); không phải làm người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

b) Không phải người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định.

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty.

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất 05 năm liền kể trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

e) Công ty ưu tiên xem xét lựa chọn các ứng cử viên nguyên là cán bộ đã từng công tác trong Tập đoàn TKV hoặc công tác tại Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomín có năng lực và đủ tiêu chuẩn theo quy định.

## 2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm kiểm soát viên.

Kiểm soát viên của BKS phải đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;



- Không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền kể trước đó;

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

### **3. Giới thiệu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty**

#### **3.1. Giới thiệu đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT.**

- Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết cử từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên;

- Trường hợp số lượng các ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **3.2. Giới thiệu, đề cử vào Ban kiểm soát.**

- Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ ba (03) ứng cử viên;

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục và cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### **4. Hồ sơ của ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT, BKS Công ty.**

4.1. Ứng cử viên là người được đề cử, ứng cử không phải là người lao động trong Công ty, hồ sơ phải có gồm:

- Giấy đề nghị ứng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao chứng thực: Chứng minh thư nhân dân/CCCD/hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài); hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn); các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và chuyên môn...;

- Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo thông báo của Hội đồng quản trị Công ty (nếu có);

- Người được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ của mình;

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ theo mẫu của Công ty quy định (trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

4.2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử: các ứng cử viên gửi hồ sơ tới Ban Tổ chức đại hội trước ngày **14/4/2023** theo địa chỉ:

Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin

Địa chỉ: Số 1, Phố Tân Lập – Phường Hà Lâm – Thành phố Hạ Long – Tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3825339; Fax: 0203.3821203

### 5. Lập danh sách bầu cử để trình Đại hội đồng cổ đông

5.1. Hết thời hạn nhận hồ sơ, nếu cổ đông không đề cử, ứng cử đủ số lượng hoặc ứng cử viên không đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định thì HĐQT, BKS đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

5.2. Lựa chọn các ứng cử viên: trên cơ sở hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban Tổ chức đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT, BKS và danh sách sẽ được thông báo trong Đại hội.

Công ty cổ phần Than Hà Lâm– Vinacomin trân trọng thông báo./.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Tốt



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ**  
**Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028)**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin.**

Tên tôi là: .....Giới tính: Nam/nữ .....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần (bằng chữ: .....) )

Tương ứng Tổng giá trị theo mệnh giá: .....đồng

Đề nghị Công ty cho Tôi được tự đề cử làm ứng cử viên tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin./.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

**Hồ sơ kèm theo**

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Theo mẫu);
- Bản sao CMTND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Bảng cung cấp thông tin của ứng viên (Theo mẫu);

.....ngày.....tháng.....năm 2023

**Người ứng cử**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ**  
**Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028)**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin.**

Tên tôi là: .....Giới tính: Nam/nữ .....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần (bằng chữ: .....) )

Tương ứng Tổng giá trị theo mệnh giá: .....đồng

Đề nghị Công ty cho Tôi được tự đề cử làm ứng cử viên tham gia vào thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm–Vinacomin nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin./.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

**Hồ sơ kèm theo**

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Theo mẫu);
- Bản sao CMTND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Bảng cung cấp thông tin của ứng viên (Theo mẫu);

.....ngày.....tháng.....năm 2023

**Người ứng cử**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ**  
**Kiểm soát viên Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin nhiệm kỳ IV**  
**(năm 2023÷ 2028)**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin**

Tên tôi là:.....Giới tính: Nam/nữ .....

CMTND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần (Bằng chữ: .....) )

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: .....đồng

Đề nghị Công ty cho Tôi được tự đề cử làm ứng cử viên tham gia vào Kiểm soát viên của Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin nhiệm kỳ IV (năm 2023÷ 2028).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm Kiểm soát viên, Tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin./.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

.....ngày.....tháng.....năm 2023

**Người ứng cử**

*( Ký và ghi rõ họ tên )*

**Hồ sơ kèm theo**

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Theo mẫu);
- Bản sao CMTND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Bảng cung cấp thông tin của ứng viên (Theo mẫu);



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị/  
Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028)**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Số GCNĐKDN (đối với tổ chức); Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Số cổ phần hiện đang sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký của cổ đông hoặc của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1						
2						
3						
4						
5						
...						
		Tổng cộng:				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ và Thông báo của Công ty về việc đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2023÷2028), Tôi/Chúng tôi xin đề cử Ông (bà) có tên sau vào danh sách bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ IV (năm 2023÷2028) như sau:

STT	Tên ứng viên	Ngày sinh; Quốc tịch	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu; Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Trình độ học vấn	Số cổ phần nắm giữ (nếu có)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1						
2						
...						
<b>II</b>	<b>Hội đồng quản trị độc lập</b>					
1						

STT	Tên ứng viên	Ngày sinh; Quốc tịch	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu; Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Trình độ học vấn	Số cổ phần nắm giữ (nếu có)
2						
...						
<b>III</b>	<b>Kiểm soát viên</b>					
1						
2						
...						

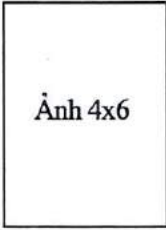
Tôi/Chúng tôi cùng cam đoan người được đề cử đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ và Thông báo của Công ty. Đồng thời cam kết các nội dung trong đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

**Đại diện Cổ đông/Nhóm cổ đông**  
*Ký tên và đóng dấu (nếu có)*

**\* Hồ sơ kèm theo:**

- (1) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông đề cử tự khai (theo mẫu).
- (2) Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- (3) Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu của ứng cử viên.
- (4) Bảng cung cấp thông tin của ứng viên (theo mẫu).
- (5) Xác nhận về nhân thân và chữ ký (đối với cổ đông là cá nhân) của chính quyền địa phương (hoặc cơ quan công chứng) hoặc đối chiếu xác nhận chữ ký với Ban tổ chức Đại hội theo quy định.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho người ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT/Kiểm soát viên Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin nhiệm kỳ IV (2023-2028))*

1. Họ và tên : .....
2. Giới tính : .....
3. Ngày, tháng, năm sinh : .....
4. Nơi sinh : .....
5. Quốc tịch : .....
6. Dân tộc : .....
7. Quê quán : .....
8. Số CMTND/CCCD/hộ chiếu:..... Cấp ngày.....
9. Địa chỉ thường trú : .....
10. Điện thoại liên lạc : .....
11. Trình độ văn hoá : .....
12. Trình độ chuyên môn : .....
13. Quá trình công tác : .....
- .....
- .....
- .....
14. Chức vụ công tác hiện nay: .....
- .....
- .....
15. Chức vụ công tác ở Công ty khác:.....
- .....
- .....
16. Môi quan hệ gia đình (*ghi rõ họ và tên, ngày sinh, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh chị em ruột*).  
.....
- .....
- .....
17. Số cổ phần nắm giữ:.....; chiếm.....% vốn điều lệ, trong đó:  
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/tổ chứckhác) sở hữu:.....

+ Sở hữu cá nhân:.....

18. Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Số GCNĐKDN (đối với tổ chức); Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Số cổ phần hiện đang sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Mối quan hệ
1						
2						
...						

19. Hành vi vi phạm pháp luật:.....

20. Các khoản nợ đối với Công ty:.....

21. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung trên./.

....., ngày..... tháng.....năm 2023

Xác nhận nơi cơ quan công tác,  
hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Họ và tên: .....
2. Giới tính: .....
3. Ngày tháng năm sinh: .....
4. Nơi sinh: .....
5. Số CMND/CCCD: ..... ; Cấp ngày .....; Nơi cấp: .....
6. Quốc tịch: .....
7. Dân tộc: .....
8. Địa chỉ thường trú: .....
9. Điện thoại liên lạc: .....
10. Địa chỉ email: .....
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: .....
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố: .....
13. Các chức vụ. Hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: .....
14. Số cổ phần nắm giữ: .....cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện Nhà nước: .....
  - + Cá nhân sở hữu: .....
15. Cam kết nắm giữ:
16. Danh sách Người có liên quan của người khai (*Có Mẫu kèm theo*):
17. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần: .....
18. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần: .....
19. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật ./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**Người kê khai**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng 4 năm 2023

**THƯ XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Tên cổ đông:.....

CMND/Thẻ CCCD/GP.ĐKKD số : ..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ, Số điện thoại.....

.....

1. Số cổ phần sở hữu:.....(Bằng chữ:.....)

2. Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ:.....)

(có giấy ủy quyền kèm theo, trước khi vào Đại hội nộp bản chính).

Tổng số cổ phần .....(Bằng chữ:.....)

Tôi/Chúng tôi đã nhận được Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2023, nay xác nhận:

- TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI
- ỦY QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI   
(Có giấy ủy quyền kèm theo)
- KHÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Trân trọng thông báo để Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông biết và tổng hợp./.

**Chữ ký của cổ đông**  
(Ghi rõ họ tên. Đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

....., ngày ..... tháng 4 năm 2023

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**(V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần  
Than Hà Lâm - Vinacomin)**

**1. BÊN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/tổ chức: .....

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: ..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần sở hữu: .....

(Bằng chữ: .....) )

**2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân: .....

CMND/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần được ủy quyền: .....

(Bằng chữ: .....) )

Nếu Quý cổ đông không tham dự được và chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT của Công ty (đánh dấu vào ô có thành viên được ủy quyền):

- |   |   |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Trọng Tốt | - Chủ tịch HĐQT;                        |
| <input type="checkbox"/> Ông Vũ Ngọc Thắng    | - Thành viên HĐQT - Giám đốc điều hành; |
| <input type="checkbox"/> Ông Trương Ngọc Linh | - Thành viên HĐQT;                      |
| <input type="checkbox"/> Ông Đinh Trung Kiên  | - Thành viên HĐQT.                      |

**3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin, thực hiện đúng nội dung việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin.

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**BÊN ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:** Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.





**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ CỔ ĐÔNG: 001**

Họ và tên cổ đông: .....

Số lượng cổ phần sở hữu: ..... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ..... cổ phần

**Tổng số lượng cổ phần đại diện: ..... cổ phần**

*(Quý Đại biểu đánh dấu X vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Đồng ý</b>	<b>Không đồng ý</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, Kế hoạch SXKD và đề xuất mức cổ tức của Công ty năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Thông qua Báo cáo mức chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác đối với HĐQT, BKS và người quản lý Công ty năm 2022, Đề xuất thù lao, tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS và người QL Công ty năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Thông qua Tờ trình lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023;	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 08:</b> Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 09:</b> Thông qua tờ trình miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 10:</b> Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hạ Long, ngày ... tháng 4 năm 2023

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký và ghi rõ họ và tên)*

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-2023

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc Hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 23/4/2022;
- Căn cứ vào biên bản số: /BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch SXKD và dự kiến mức cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch SXKD và dự kiến mức cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

**1. Kết quả SXKD năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai khai thác	Tấn	2 400 000	2 425 268	101,05	
	- Than hầm lò	"	2 400 000	2 425 268	101,05	
2	Đào lò CBSX	M	11 815	11 818	100,03	
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	Tấn	675 500	961 027	142,27	
4	Than tiêu thụ	Tấn	2 326 000	2 647 546	113,82	
5	Doanh thu than	Tr.đồng	2 984 858	3 733 960	125,10	
6	Lợi nhuận trước thuế	"	43 630	99 022	212,36	
7	Lao động bình quân	Người	3 334	3 250	97,48	
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	15 636	18 972	121,34	
9	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	114 791	103 233	89,93	
10	Cổ tức (dự kiến)	%	≥6	8	133	

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

### 2.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Than nguyên khai khai thác	1000Tấn	2.450	
	- Than hầm lò	"	2.450	
	+ Trong đó than lò chợ CGH:	"	1.300	
2	Mét lò CBSX	m	11.825	
3	Than sạch sản xuất tại mỏ	1000Tấn	832	
4	Than tiêu thụ	1000Tấn	2.282	
5	Doanh thu than	Tr.đồng	3.136.081	
6	Lợi nhuận sản xuất than	"	102.524	
7	Lao động bình quân	Người	3.557	
8	Tiền lương bình quân/người/tháng	1000đ	16.932	
9	Đầu tư xây dựng	Tr. đồng	150.925	

2.2. Dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2022 là  $\geq 6\%$  /Vốn điều lệ

2.3. Ủy quyền điều chỉnh KHSXKD: Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023 khi điều kiện SXKD có sự thay đổi hoặc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh kế hoạch phối hợp kinh doanh với Công ty, nhưng phải đảm bảo lợi nhuận thực hiện không thấp hơn lợi nhuận kế hoạch đã được đại hội thông qua.

### Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán (Có báo cáo kèm theo).

### Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022, theo đó mức cổ tức thông qua là  $\geq 6\%$ /VLĐ;

Căn cứ vào tình hình thực tế, kết quả SXKD của Công ty năm 2022, Công ty trình phương án dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế : (1) 99.022 Tr.đồng
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: (2) 31.115 Tr.đồng
- Thuế TNDN hoãn lại: (3) -10.717 Tr.đồng
- Lợi nhuận còn lại sau thuế (4=1-2-3) 78.624 Tr.đồng
- Lợi nhuận được phân phối năm 2022: (5=1-2) 67.907 Tr.đồng
- + Trả cổ tức (8% Vốn điều lệ) 20.332 Tr.đồng
- + Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) 6.791 tr.đồng
- + Trích quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương): 355 Tr.đồng

+ Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 40.429 Tr.đồng

**Điều 4. Thông qua Báo cáo thanh toán thù lao HĐQT, BKS và tiền lương thực hiện của viên chức quản lý Công ty năm 2022; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và tiền lương viên chức quản lý Công ty năm 2023**

1. Thù lao và thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022

TT	Chức danh	Số người	Tổng số (đồng)	Đã chi 80% (đồng)	Còn lại 20% (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng Quản trị	5	285.600.000	228.480.000	57.120.000	20% còn lại sẽ chi trả năm 2023
2	Ban kiểm soát	3	165.600.000	132.480.000	33.120.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>451.200.000</b>	<b>360.960.000</b>	<b>90.240.000</b>	

\* Mức thù lao và việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

2. Tiền lương và thực hiện chi trả tiền lương cho người quản lý năm 2022

TT	Chức danh	Số người	Tổng số (đ)	Đã chi đến 31/12/2022 (đ)	Còn lại (đ)	Ghi chú
1	Giám đốc	01	531 080 521	359 871 767	171 208 754	Số còn lại chi trả trong quý I/2023 và sau khi quyết toán
2	Phó Giám đốc	04	1 879 207 999	1 276 087 967	603 120 032	
3	Kế toán trưởng	01	428 949 652	292 782 167	136 167 485	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2 839 238 172</b>	<b>1 928 741 901</b>	<b>910 496 271</b>	

3. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và phụ cấp của thành viên độc lập HĐQT năm 2022

3.1. Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Số tháng/năm	Thù lao/ Phụ cấp/ Lương (nghìn đ./tháng)	Tiền thù lao (nghìn đ./năm)	Phụ cấp (nghìn đ./năm)	Tiền lương (nghìn đ./năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	5.400	64.800		
2	Thành viên HĐQT	02	12	4.600	110.400		
2	Thành viên HĐQT	01	4	4.600	18.400		
3	TV HĐQT chuyên trách	01	8	23.000			184.000
4	TV HĐQT độc lập	01	8	23.000		184.000	
4	Trưởng BKS	01	12	4.600	55.200		
5	Thành viên BKS	02	12	4.600	110.400		
	<b>Tổng cộng</b>				<b>359.200</b>	<b>184.000</b>	<b>184.000</b>

## 3.2. Kế hoạch tiền lương người quản lý năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương 1 tháng theo QĐ số 1387/QĐ-TKV (Tr.đ)	Hệ số điều chỉnh CV số 79/TKV-KH	Mức lương 1 tháng sau điều chỉnh hệ số (Tr.đ)	Số tháng	Tổng tiền lương năm 2023 (Tr.đ)
1	Giám đốc	01	26	1,7	44,2	12	530,4
2	Phó Giám đốc	04	23	1,7	39,1	12	1.876,8
3	Kế toán trưởng	01	21	1,7	35,7	12	428,4
	<b>Tổng cộng</b>						<b>2.835,6</b>

\* Phương thức chi trả:

Hàng quý hoặc 6 tháng các thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao, phụ cấp; hàng tháng người quản lý được tạm ứng 80% tiền lương của tháng đó; Số tiền thù lao và tiền lương còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, BKS và người quản lý Công ty.

**Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 (Có các Báo cáo kèm theo).

**Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 (Có các Báo cáo kèm theo).

**Điều 7. Thông qua việc lựa chọn danh sách các Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, gồm:

1. Công ty TNHH PKF Việt Nam: địa chỉ Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC: địa chỉ số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà nội

3. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành; Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội;

Đại hội giao cho Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (trong 03 Công ty trên) theo quy định của pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo quy định hiện hành.

**Điều 8. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023 (Có các Báo cáo kèm theo).

**Điều 9. Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT**

Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Công Hương.

**Điều 10. Báo cáo kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, KS viên nhiệm kỳ IV**

1. Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng viên vào Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028). Gồm các Ông, Bà sau (Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Tại phiên họp đầu tiên của HĐQT đã bầu Ông/Bà:.....Làm Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

2. Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng viên vào Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028). Gồm các Ông, Bà sau (Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Tại phiên họp đầu tiên của Ban KS đã bầu Ông/Bà:.....Làm Trưởng Ban KS Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

**Điều 11. Hiệu lực và tổ chức thực hiện Nghị quyết**

1. Hiệu lực

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tán thành biểu quyết thông qua.

2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

Toàn văn Nghị quyết đã được trình bày trước khi bế mạc đại hội./.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- Trung tâm LKCKVN (B/c);
- Tập đoàn TKV (B/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban GD, KTT;
- Đăng Website Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Trọng Tốt**

**CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**